

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng
thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ
và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó với dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng triển khai thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó với dịch Covid-19.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Pháp chế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu VT, Vụ KHTC.



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ XÂY DỰNG

**thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ và
Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 816/QĐ-BXD ngày 18/6/2020
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (Nghị quyết số 84/NQ-CP) và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó với dịch Covid-19 (Chỉ thị số 11/CT-TTg), Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 84/NQ-CP và Chỉ thị số 11/CT-TTg.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm nỗ lực phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đề ra theo Kết luận của Trung ương và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ. Khẩn trương rà soát; tham mưu, ban hành và ban hành sửa đổi, bổ sung ngay các văn bản pháp luật khắc phục chông chéo, thúc đẩy cải cách, đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chuẩn bị các điều kiện thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển. Đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Thực hiện ngay các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền; kịp thời báo cáo các cấp những vấn đề vượt thẩm quyền để khai thông nguồn lực cho sản xuất kinh doanh và thúc đẩy đầu tư.

3. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của Lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 84/NQ-CP và Chỉ thị 11/CT-TTg và Kế hoạch hành động này. Động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trình độ, suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây nhũng nhiễu, thao túng, phiền hà khi thực thi công vụ, vi phạm quy định của pháp luật. Khắc phục triệt để tình trạng trì trệ, vô cảm, thờ ơ, thụ động, ỷ lại, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; nêu cao tinh thần, trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ; hoàn thành nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

1.1. Chủ động rà soát, đánh giá, phân loại các cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt việc phòng, chống, tham nhũng, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, gây khó khăn, những nhiễu trong thực thi công vụ, vi phạm quy định của pháp luật, quy chế làm việc của Bộ Xây dựng và của cơ quan, đơn vị để có các giải pháp xử lý phù hợp theo quy định. Kịp thời động viên, khen thưởng các đơn vị, cá nhân làm việc hiệu quả, có sáng kiến trong xử lý công việc.

- Thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện ngay trong tháng 6 và cả năm 2020.

1.2. Thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc, quy trình công tác nội bộ; thực hiện nghiêm việc luân chuyển công chức đảm nhận một số vị trí công việc theo quy định của Chính phủ.

- Thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên. Nội dung rà soát, bổ sung quy chế làm việc, quy trình công tác nội bộ, luân chuyển công chức hoàn thành trong tháng 8/2020.

1.3. Tổng hợp, đề xuất báo cáo Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng việc xử lý kịp thời nghiêm minh đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, có hành vi vi phạm. Tạm đình chỉ công tác đối với Thủ trưởng đơn vị để xảy ra tình trạng chậm, muộn 03 nhiệm vụ và 01 nhiệm vụ quan trọng do Bộ trưởng Bộ Xây dựng trực tiếp chỉ đạo nhưng không hoàn thành; đồng thời xem xét xử lý kỷ luật đối với công chức liên quan.

- Thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện ngay từ tháng 6 và cả năm 2020.

2. Công tác hoàn thiện thể chế

2.1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án năm 2020 của Bộ; đôn đốc, kiểm tra đảm bảo thực hiện theo đúng tiến độ, đạt chất lượng.

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: tháng 7/2020.

2.2. Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2014 trình Quốc hội theo đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng theo chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2020.

2.3. Xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng theo đúng tiến độ quy định theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật của Chính phủ theo hướng tăng cường phân cấp quản lý nhà nước, bãi bỏ, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng.

- Thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2020.

2.4. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung một số quy định của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

- Thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2020.

2.5. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung một số quy định của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2020.

2.6. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 và hướng dẫn một số nội dung của Luật Nhà ở năm 2014 và Nghị định số 101/2015/NĐ-CP của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn trong đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở xã hội và cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.

- Thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2020.

2.7. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết của Chính phủ về giải pháp khuyến khích phát triển các dự án nhà ở thương mại giá thấp (căn hộ chung cư có quy mô dưới 70m², giá bán không vượt quá 20 triệu đồng/m²), trình Chính phủ ban hành.

- Thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2020.

2.8. Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016; Nghị định số 95/2019/NĐ-CP ngày 16/12/2019 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng phù hợp với Luật Xây dựng.

- Thực hiện: Vụ Vật liệu xây dựng chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị khác liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2020.

2.9. Chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng Nghị định để thay thế Nghị định số 11/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị đảm bảo đồng bộ với pháp luật về xây dựng và các pháp luật liên quan, cải cách thủ tục hành chính tạo môi trường kinh doanh thông thoáng.

- Thực hiện: Cục Phát triển đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2020.

2.10. Phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương nghiên cứu trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về Đô thị hóa và phát triển đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Thực hiện: Cục Phát triển đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2020.

2.11. Nghiên cứu dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019.

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2021.

2.12. Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 68/2019/NĐ-CP.

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ thực hiện cho đến khi Chính phủ ban hành Nghị quyết; Dự thảo Thông tư ban hành trước ngày 15/6/2020.

2.13. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2020.

2.14. Hoàn thiện pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. Tiếp tục thực hiện đúng tiến độ Đề án 2038 về hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2020 và những năm tiếp theo.

2.15. Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh xử lý và tiêu thụ tro, xỉ, thạch cao làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng.

- Thực hiện: Vụ Vật liệu xây dựng.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2020.

2.16. Hoàn thành nghiên cứu, xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Kiến trúc và các Thông tư liên quan; hoàn thành Đề án “Đổi mới công tác lý luận, phương pháp luận về phát triển đô thị, quy hoạch đô thị”.

- Thực hiện: Vụ Quy hoạch Kiến trúc chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2020.

2.17. Xây dựng Kế hoạch “Chuyển đổi số ngành Xây dựng”.

- Thực hiện: Vụ Khoa học công nghệ.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2020.

2.18. Phối hợp với Thành Phố Hà Nội để Thành phố Hà Nội xây dựng và ban hành Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng theo quy định của Luật Thủ đô.

- Thực hiện: Vụ Khoa học công nghệ chủ trì, phối hợp với Vụ Quy hoạch kiến trúc và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 8/2020.

2.19. Sửa đổi, ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ và Quy chế quản lý các nhiệm vụ, đề tài, dự án sự nghiệp khác sử dụng vốn nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý.

- Thực hiện: Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Kế hoạch Tài chính, các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2020.

2.20. Đề xuất xây dựng Luật Cấp nước.

- Thực hiện: Cục Hạ tầng kỹ thuật chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2020.

2.21. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện các quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng không gian ngầm, không gian trên cao, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, đề xuất với Chính phủ các chính sách tạo thuận lợi thu hút các nguồn lực đầu tư hệ thống không gian ngầm, không gian trên cao theo quy hoạch.

- Thực hiện: Cục Hạ tầng Kỹ thuật, Vụ Quy hoạch kiến trúc, các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

3. Tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; thu hút vốn đầu tư; đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công

3.1. Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, lựa chọn, tổng hợp danh mục các dự án nhà ở xã hội đang triển khai dở dang, có thể tiếp tục triển khai trong năm 2020 để các ngân hàng thương mại thực hiện cho vay theo quy định tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và danh mục các dự án nhà ở phục vụ công nhân khu công nghiệp để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020 và những năm tiếp theo.

3.2. Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo, đôn đốc các tổ chức tín dụng triển khai ngay chính sách cho vay nhà ở xã hội sau khi được phân bổ 2.000 tỷ đồng để cấp bù lãi suất theo quy định tại Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020 và những năm tiếp theo.

3.3. Kịp thời hướng dẫn hoặc đề xuất các giải pháp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các Bộ, ngành, địa phương và các chủ thể liên quan trong quá trình triển khai Nghị định số 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

3.4. Xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng (Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18/12/2017) và các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chi phí tại một số Bộ, ngành, địa phương

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

3.5. Tăng cường phổ biến, tập huấn cho các Bộ, ngành, địa phương các nội dung của Nghị định số 68/2019/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn Nghị định thông qua các Hội nghị trực tuyến.

- Thực hiện: Cục Kinh tế xây dựng chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2020.

3.6. Đẩy mạnh thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng (Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 09/02/2018). Tập huấn, phổ biến các quy chuẩn, tiêu chuẩn mới ban hành.

- Thực hiện: Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2020 và những năm tiếp theo.

3.7. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 theo yêu cầu tại Chỉ thị số 03/CT-BXD ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng:

+ Lập kế hoạch giải ngân theo từng quý, cam kết tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của từng dự án đầu tư.

- Thực hiện: Các chủ đầu tư dự án thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/6/2020.

+ Hoàn thành phê duyệt kế hoạch giải ngân cho từng dự án trên cơ sở cam kết của các chủ đầu tư.

- Thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2020.

+ Hoàn thành việc giải ngân toàn bộ số vốn đầu tư công kéo dài từ năm trước sang kế hoạch năm 2020.

- Thực hiện: Các chủ đầu tư dự án thuộc Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/7/2020.

+ Thực hiện kiểm tra từng dự án để tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình triển khai thi công. Đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương nghiệm thu, thanh toán các khối lượng hoàn thành. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng các nội dung vượt thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án, trường hợp cần thiết đề xuất với Bộ trưởng thay thế các nhà thầu thi công, nhà thầu tư vấn có năng lực yếu, không đảm bảo tiến độ thực hiện và giải ngân vốn của dự án theo đúng quy định; kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu đơn vị được giao làm chủ đầu tư.

- Thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2020.

+ Rà soát, báo cáo Bộ trưởng các dự án chậm tiến độ giải ngân theo cam kết; đề xuất việc điều chuyển nguồn vốn từ các dự án chậm giải ngân (đặc biệt là các dự án có tiến độ giải ngân đến 30/9/2020 thấp hơn 60% kế hoạch vốn được giao năm 2020) sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; đồng thời đề xuất các chế tài xử lý đối với Lãnh đạo đơn vị, các cá nhân, đơn vị làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân.

- Thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 10/2020.

+ Hoàn thành báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020 của Bộ Xây dựng trong đó báo cáo Bộ trưởng các đơn vị không đạt 100% kế hoạch giải ngân năm 2020 để xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu chủ đầu tư, không xem xét đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân của đơn vị trong năm 2020; báo cáo Bộ trưởng xem xét, điều chuyển chủ đầu tư dự án hoặc không giao vốn để khởi công mới các dự án khác, không giao làm chủ đầu tư các dự án khác.

- Thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 02/2021.

3.8. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn triển khai các giải pháp đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất của người dân tại đồng bằng sông Cửu Long và các vùng khô, hạn, bị xâm nhập mặn.

- Thực hiện: Cục Hạ tầng kỹ thuật.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2020.

3.9. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam; tổ chức có hiệu quả hoạt động Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN, phát huy vai trò của năm Chủ tịch ASCN 2020 và thúc đẩy sự tham gia của khối tư nhân, hợp tác với các đối tác quốc tế để phát triển các hoạt động đầu tư, kinh doanh mới gắn với xây dựng đô thị thông minh.

- Thực hiện: Cục Phát triển đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020 và những năm tiếp theo.

3.10. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với quy định về phòng chống dịch Covid – 19 và kế hoạch hợp tác quốc tế của Bộ.

- Thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

3.11. Tăng cường trao đổi, làm việc, hợp tác trực tuyến với các địa phương để kịp thời hướng dẫn, có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

- Thực hiện: Các Cục, Vụ, cơ quan thuộc Bộ.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

3.12. Rà soát, cắt giảm các đoàn ra không cần thiết cho phù hợp với tình hình mới.

- Thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 6/2020.

3.13. Cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020, đặc biệt là các khoản chi mua sắm chưa thực sự cần thiết, để dành nguồn cho các nhiệm vụ cấp bách.

- Thực hiện: Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

3.14. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 30/6/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; thanh tra theo đúng định hướng, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2020 theo đề nghị của các địa phương, đơn vị do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

- Thực hiện: Thanh tra Bộ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

4. Cải thiện môi trường kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh

4.1. Tiếp tục tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, bảo đảm an sinh xã hội, thúc đẩy đầu tư tại các kết luận, thông báo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị quyết của Chính phủ và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

4.2. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, đặc biệt trong công tác thẩm định dự án, thiết kế, dự toán theo nhiệm vụ được phân công, tạo mọi điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị đảm bảo tiến độ triển khai dự án; không để chậm trễ, tồn đọng hồ sơ chưa giải quyết.

- Thực hiện: Các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

4.3. Nghiên cứu, xây dựng Hướng dẫn quy trình kiểm tra công tác nghiệm thu nhằm thống nhất thực hiện tại các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng của các địa phương, các Bộ quản lý công trình chuyên ngành.

- Thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2020.

4.4. Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền. Tập trung triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; khẩn trương ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2020.

- Thực hiện: Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

4.5. Báo cáo đề xuất các giải pháp, mô hình để cải thiện, nâng hạng chỉ số Cấp phép xây dựng

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: tháng 7/2020.

4.6. Tập trung lựa chọn, tái cấu trúc quy trình giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng đối với các thủ tục hành chính có nhu cầu lớn, liên quan nhiều đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện: Các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/6/2020.

4.7. Kết nối, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Bộ Xây dựng lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Thực hiện: Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/6/2020.

4.8. Thực hiện cấp bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính.

- Thực hiện: Văn phòng Bộ, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân.

4.9. Ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025 theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện: Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

4.10. Hoàn thành kết nối thanh toán trực tuyến các nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; hoàn thành việc tích hợp các chỉ tiêu báo cáo của Bộ để kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Thực hiện: Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/6/2020.

4.11. Thực hiện triệt để việc sử dụng chữ ký số, gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, bảo đảm hoàn thành việc gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền và chỉ tiêu xử lý hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng (đạt 80%).

- Thực hiện: Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/6/2020.

4.12. Ban hành mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính điện tử thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ để làm cơ sở cho việc cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử thống nhất trên toàn quốc (theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP).

- Thực hiện: Văn phòng Bộ tổng hợp, Trung tâm Thông tin, các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2020.

4.13. Rà soát, sửa đổi quy chế làm việc của cơ quan Bộ Xây dựng theo hướng tiếp tục đổi mới phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên

thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

4.14. Cử đầu mối và thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận kiến nghị của người dân và doanh nghiệp để kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Cổng Dịch vụ công cấp bộ.

- Thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

4.15. Đề xuất, triển khai tổ chức các cuộc làm việc, đối thoại với hiệp hội, doanh nghiệp về chính sách pháp luật ngành xây dựng.

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: tháng 7, 8 năm 2020.

4.16. Tổng hợp phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về quy định pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng; đề xuất phương án xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: tháng 6/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Xây dựng

- Chỉ đạo, điều hành chung việc thực hiện Kế hoạch hành động

2. Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng

- Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ.

- Kịp thời chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

- Báo cáo Bộ trưởng về các đơn vị, cá nhân cố tình gây khó khăn, không thực hiện, thực hiện chậm trễ các nhiệm vụ được giao trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ, nghiêm túc nội dung của Nghị quyết số 84/NQ-CP, Chỉ thị số 11/CT-TTg và Kế hoạch hành động này; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nhằm nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và

hành động trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị, hoàn thành trước 25/6/2020, báo cáo Bộ trưởng, Thứ trưởng phụ trách.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, gửi về Vụ Kế hoạch Tài chính trước ngày 15 hàng tháng để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động.

4. Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết số 84/NQ-CP, Chỉ thị số 11/CT-TTg và Kế hoạch hành động này đến các đơn vị thuộc Bộ, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

5. Chánh Văn phòng Bộ

- Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Kế hoạch hành động vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng tháng.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động.

6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng định kỳ hàng tháng để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hàng tháng.

- Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động./.

BỘ TRƯỞNG



★ **Phạm Hồng Hà**